

Số: 18/BC-UBND

Đồng Tháp, ngày 18 tháng 02 năm 2020

## **BÁO CÁO**

### **Kết quả thực hiện công tác bảo tồn và phát triển nghề truyền thống, làng nghề, làng nghề truyền thống năm 2019 và kế hoạch năm 2020**

Thực hiện Quyết định số 60/2016/QĐ-UBND ngày 13/12/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp về ban hành Quy định về công nhận và quản lý nghề truyền thống, làng nghề, làng nghề truyền thống trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp, Ủy ban nhân dân Tỉnh báo cáo kết quả thực hiện trong năm 2019 và kế hoạch năm 2020 trên địa bàn Tỉnh với nội dung cụ thể như sau:

#### **I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN**

##### **1. Hiện trạng phát triển làng nghề**

Toàn tỉnh hiện có 39 làng nghề tiểu thủ công nghiệp đã được công nhận theo Quyết định số 37/2005/QĐ.UB ngày 18/3/2005 và Quyết định số 60/2016/QĐ-UBND-HC ngày 13/12/2016 của Ủy ban nhân dân (UBND) Tỉnh. Trong đó, có 21 làng nghề và 18 làng nghề truyền thống với các sản phẩm khá đa dạng như: đan lát, chế biến lương thực, thực phẩm, trồng hoa kiểng, hàng thủ công mỹ nghệ,...

Số hộ tham gia làm nghề khoảng 5.179 hộ (chiếm 15,75% tổng số hộ trên địa bàn có làng nghề, làng nghề truyền thống), với khoảng 11.215 lao động tham gia, tổng thu nhập hàng năm của làng nghề khoảng 12.530 triệu đồng. Nhìn chung, các làng nghề hoạt động ổn định góp phần giải quyết việc làm, tăng thu nhập cho lao động nông thôn.

Ngoài ra, các nghề chưa được công nhận làng nghề nhưng có tiềm năng phát triển và nhân rộng, mang lại thu nhập ổn định cho người dân trên địa bàn tỉnh cũng rất đa dạng và phong phú. Hiện nay, các địa phương đang tạo điều kiện cho các cơ sở sản xuất việc đăng ký bảo hộ, chứng nhận nhãn hiệu gắn với quảng bá, xúc tiến thương mại để gắn kết trong chuỗi sản phẩm OCOP.

*(Chi tiết theo Phụ lục I đính kèm)*

##### **2. Công tác tổ chức thực hiện**

Thực hiện Kế hoạch số 04/KH-UBND ngày 09/01/2017 của UBND Tỉnh về bảo tồn và phát triển nghề truyền thống, làng nghề, làng nghề truyền thống giai đoạn 2017 - 2020 trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp. Các sở, ban ngành, các tổ chức chính trị - xã hội Tỉnh và UBND huyện, thị xã, thành phố đã chủ động xây dựng kế hoạch thực hiện, đồng thời lồng ghép các chương trình, dự án, theo từng lĩnh vực phụ trách, góp phần phát triển kinh tế - xã hội Tỉnh.

### **3. Tình hình thực hiện công tác bảo tồn và phát triển nghề truyền thống, làng nghề, làng nghề truyền thống**

#### **3.1. Công tác tuyên truyền, vận động**

Trong năm, các sở, ngành, địa phương phối hợp với các các tổ chức chính trị - xã hội, Hội nghề nghiệp thực hiện các nội dung như: thực hiện 24 chuyên mục truyền hình khoa học và công nghệ (KHCN); phát hành 06 kỳ bản tin thông tin KHCN; xây dựng 12 chuyên mục Kinh tế công thương trên Đài Phát thanh và Truyền hình Đồng Tháp, 12 chuyên mục Khuyến công trên Báo Đồng Tháp; xét chọn 03 sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu tham gia bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp quốc gia năm 2019; tổ chức 07 cuộc tuyên truyền vận động thành lập hợp tác xã (HTX), có trên 300 người tham dự; tổ chức 01 lớp tập huấn “Nâng cao nhận thức bảo vệ môi trường cho các HTX trên địa bàn” có trên 90 người tham dự; tuyên truyền 1.800 sổ tài liệu giáo dục nghề nghiệp cho các cơ sở giáo dục nghề nghiệp toàn tỉnh, 1.200 tờ rơi tuyên truyền đào tạo nghề cho lao động nông thôn; tổ chức tuyên truyền cho trên 3.560 lượt người dự về giáo dục nghề nghiệp, đào tạo nghề cho lao động nông thôn; tổ chức 03 buổi tuyên truyền an toàn vệ sinh lao động cho các hội viên, nông dân làm nghề truyền thống trang bị bảo hộ lao động trong quá trình sản xuất, có hơn 300 cán bộ, hội viên dự; 02 lớp tuyên truyền, đối thoại chính sách bảo hiểm xã hội tự nguyện, bảo hiểm y tế, bảo hiểm tai nạn cho người lao động cho các hội viên, nông dân làm nghề truyền thống, có 170 cán bộ, hội viên tham dự; tuyên truyền 1.391 cuộc cho 34.795 hội viên, phụ nữ về ý nghĩa văn hoá của sản phẩm, thương hiệu sản phẩm làng nghề, làng nghề truyền thống, vận động phụ nữ bảo tồn và phát huy bản sắc văn hoá truyền thống, duy trì và phát triển làng nghề, bảo vệ cảnh quan thiên nhiên, ứng xử văn hoá thân thiện với du khách trong và ngoài nước đến tham quan các khu du lịch, khu di tích ở địa phương.

#### **3.2. Đào tạo nghề**

Đào tạo nghề phi nông nghiệp các cấp được 21.536 học viên, đạt 100,1% kế hoạch (trong đó, cao đẳng: 1.110 học viên, trung cấp: 2.903 học viên, sơ cấp và đào tạo thường xuyên dưới 03 tháng: 17.523 học viên).

Các nghề truyền thống được đào tạo gồm: đan lục bình, đan dây cói, đan bội tre... Kết quả tuyển sinh đào tạo góp phần nâng tỷ lệ lao động qua đào tạo lên 64,1%; trong đó, tỷ lệ lao động qua đào tạo nghề nghiệp đạt 46%.

Tổ chức 96 lớp dạy nghề, truyền nghề gắn với phát triển các làng nghề như: đan giỏ xách nhựa, đan bội tre, đan lục bình, đan dây cói, đan ghê nhựa, may công nghiệp, kết hạt cườm, thêu rua, làm nhang xuất khẩu, nghề nữ công gia chánh, kỹ thuật chăm sóc móng và tóc... với 9.746 người (trong đó, có 7.563 lao động nữ) tham gia. Với phương châm đào tạo ngay ở địa phương, truyền nghề lấy thực hành là chính, vì vậy số lao động qua đào tạo nghề cơ bản được giải quyết việc làm ổn định ở các làng nghề, từ những người biết nghề tiếp tục truyền lại cho người thân trong gia đình, cộng đồng góp phần giải quyết việc làm cho lao động nhàn rỗi tại địa phương. Kết quả có 8.215 học viên có việc làm ổn định, đạt tỷ lệ 84,29%.

### **3.3. Hỗ trợ phát triển hạ tầng và bảo vệ môi trường sản xuất làng nghề**

Hàng năm, thực hiện quan trắc môi trường tại một số làng nghề như làng nghề làm bột chăn nuôi heo, làng nghề tái chế bọc ni-lông... để giám sát chất lượng môi trường tại các khu vực này; thu phí bảo vệ môi trường đối với các cơ sở sản xuất thuộc đối tượng phải nộp phí bảo vệ môi trường đối với nước thải công nghiệp, đa số các cơ sở đều thực hiện đầy đủ theo quy định.

Tiến hành rà soát, khảo sát thực tế toàn bộ các hạng mục công trình dự án: “Xử lý nước thải, chất thải cải thiện môi trường Làng bột chăn nuôi heo xã Tân Phú Đông, thành phố Sa Đéc”, nhất là các hạng mục triển khai chậm, xây dựng kế hoạch, lộ trình khắc phục, điều chỉnh dự án.

Một số làng nghề<sup>(1)</sup> đã xây dựng phương án bảo vệ môi trường làng nghề theo quy định Thông tư số 31/2015/TT-TNMT; tổ chức tập huấn kiến thức bảo vệ môi trường và đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm; tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định pháp luật về bảo vệ môi trường theo Điều 14 của Thông tư số 35/2015/TT-BCT của Bộ Công Thương cho các cơ sở sản xuất bột trên địa bàn huyện Châu Thành.

### **3.4. Công tác nghiên cứu, ứng dụng khoa học và công nghệ**

Về thực hiện nhiệm vụ KHCN cấp tỉnh, cấp bộ (ủy quyền cho địa phương quản lý, triển khai thực hiện 44 nhiệm vụ KHCN, trong đó có 05 nhiệm vụ phục vụ công tác bảo tồn và phát triển nghề, làng nghề, làng nghề truyền thống (04 nhiệm vụ cấp tỉnh và 01 nhiệm vụ cấp cơ sở)<sup>(2)</sup>.

Hướng dẫn hộ sản xuất tại các làng nghề, làng nghề truyền thống sản xuất từ thủ công sang sử dụng thiết bị, máy móc hiện đại vào sản xuất; xây dựng mô hình trình diễn, tiết kiệm chi phí, giảm thiểu ô nhiễm môi trường, an toàn và tăng thu nhập. Năm 2019, đã hỗ trợ cho 10 cơ sở, doanh nghiệp (04 đề án từ nghề truyền thống: sản xuất gạch gốm, bún, bánh bao, muối sấy; 06 đề án từ làng nghề truyền thống: sản xuất bột, dẹt chiếu) với kinh phí hỗ trợ khoảng 1,8 tỷ đồng từ nguồn kinh phí khuyến công địa phương.

### **3.5. Hỗ trợ xây dựng, phát triển sản phẩm tiêu biểu, mẫu mã, kiểu dáng sản phẩm**

Đã tổ chức bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn cấp tỉnh năm 2019, kết quả có 10 sản phẩm từ các nghề truyền thống đạt sản phẩm công nghiệp nông

---

<sup>(1)</sup> Khô cá lóc ấp Phú Thọ A, xã Phú Thọ, huyện Tam Nông; Làng nghề đan bội xã Long Hưng B, đan thúng, rổ ấp Vĩnh Lợi, xã Vĩnh Thạnh; đan lưới xã Long Hưng B, dẹt chiếu xã Định An, Định Yên, sản xuất chổi lông gà xã Bình Thành, huyện lấp Vò; Làng nghề đan lờ, lợp, bội, xã Hòa Long, huyện Lai Vung; đan lục bình xã Nhị Mỹ, huyện Cao Lãnh; đan lát lục bình ấp Hòa Thuận, xã An Phú Thuận, làng nghề bột xã Tân Bình, huyện châu Thành.

<sup>(2)</sup> Đối với nghề trồng hoa, kiềng ở Làng hoa Sa Đéc: Đề tài (cấp tỉnh): “Cải thiện giống hoa hồng Lửa và hoa cúc Tiger phù hợp với làng hoa Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp”; Dự án nông thôn miền núi (dự án cấp bộ ủy quyền cho địa phương quản lý): “Ứng dụng tiến bộ kỹ thuật xây dựng mô hình nhân giống và sản xuất một số chủng loại hoa chủ lực tại làng hoa Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp”; Đề tài (cấp cơ sở) “Xây dựng biện pháp kiểm soát bệnh héo xanh do vi khuẩn (*Ralstonia solanacearum*) trên hoa cúc và hoa vạn thọ bằng vi khuẩn vùng rễ tại TP. Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp”.

Đối với nghề làm bột ở TP. Sa Đéc: Đề tài (cấp tỉnh): “Nghiên cứu quy trình sản xuất bột và tinh bột khoai lang dùng cho chế biến thực phẩm”; “Nghiên cứu thay thế chất trợ lắng trong sản xuất bột gạo lọc truyền thống tại tỉnh Đồng Tháp”. Kết quả, đã thực hiện việc chuyển giao 02 đề tài nghiên cứu cho các đơn vị chuyên ngành ứng dụng và nhân rộng sản xuất tại làng nghề.

thôn tiêu biểu cấp tỉnh<sup>(3)</sup>; tham gia bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp quốc gia năm 2019, kết quả Đồng Tháp có 01/03 sản phẩm từ các nghề truyền thống, làng nghề, làng nghề truyền thống được công nhận<sup>(4)</sup>.

Tổ chức đánh giá, xếp hạng sản phẩm OCOP cấp tỉnh năm 2019, kết quả có 70/73 sản phẩm của 30/32 chủ thể là doanh nghiệp, HTX và hộ kinh doanh thuộc Chương trình OCOP của Tỉnh đạt hạng từ 3 - 4 sao, gồm: 23 sản phẩm đạt hạng 4 sao và 47 sản phẩm đạt hạng 3 sao. Trong đó có các sản phẩm chế biến từ bột có nguồn gốc nguyên liệu từ làng nghề, làng nghề truyền thống về sản xuất bột của Tỉnh.

Về xây dựng và đăng ký bảo hộ nhãn hiệu hàng hóa cho các làng nghề và sản phẩm của nghề truyền thống, làng nghề và làng nghề truyền thống: Trong năm 2019, không có làng nghề đăng ký bảo hộ nhãn hiệu hàng hoá. Lũy kế đến nay có 03 nhãn hiệu được Cục Sở hữu trí tuệ cấp giấy chứng nhận<sup>(5)</sup>; hướng dẫn và hỗ trợ 02 làng nghề xây dựng tiêu chuẩn cơ sở, góp phần nâng cao và giữ ổn định chất lượng sản phẩm, hàng hoá trên thị trường, phát triển sản phẩm làng nghề truyền thống của địa phương<sup>(6)</sup>.

### **3.6. Công tác đào tạo nguồn nhân lực, xúc tiến thương mại**

- *Công tác đào tạo nguồn nhân lực*: Nhằm nâng cao năng lực quản lý, tạo nguồn nhân lực cho các doanh nghiệp, cơ sở, HTX, tổ hợp tác (THT), các hộ kinh doanh, làng nghề, cơ sở sản xuất công nghiệp đã và đang khởi nghiệp có mô hình kinh doanh mới, trong năm đã tổ chức nhiều lớp tập huấn, Hội nghị, hội thảo, các buổi tọa đàm trong và ngoài tỉnh<sup>(7)</sup>, tạo mọi điều kiện để các tổ chức tham gia.

- *Công tác xúc tiến thương mại*: Nhằm hỗ trợ doanh nghiệp, HTX, làng nghề, hộ kinh doanh đầu tư, sản xuất công nghiệp và tiểu thủ công nghiệp (CN-TTCN) trên địa bàn Tỉnh tham gia Hội chợ, giới thiệu quảng bá sản phẩm và xúc tiến thương mại, mở rộng thị trường tiêu thụ, tạo điều kiện, khuyến khích các đơn vị tham gia hội chợ, triển lãm trong và ngoài tỉnh<sup>(8)</sup>. Tham gia trưng bày

---

<sup>(3)</sup> Gồm: nhang sen Liên Tâm; bộ sản phẩm: mắm và dưa mắm; hoa pha lê và sản phẩm handmade từ hạt cườm; cốm gạo hạt điều; khô cá tra Ngọc Diệp; muối sậy Ngọc Yên; nước mắm Dì Mười; nước mắm cá linh; bột sữ hạt sen Ba Tre; cơm sậy hạt sen thập cẩm.

<sup>(4)</sup> Khô cá Tiên Phương.

<sup>(5)</sup> Nhãn hiệu tập thể “Dệt choàng Long Khánh” của HTX Dệt choàng Long Khánh; nhãn hiệu chứng nhận “Làng Hoa - Kiêng Sa Đéc” do phòng Kinh tế TP. Sa Đéc làm chủ sở hữu; nhãn hiệu chứng nhận “Chiếu Định Yên” do Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện Lấp Vò làm chủ sở hữu.

<sup>(6)</sup> Làng nghề Chiếu cói xã Định An, huyện Lấp Vò (số tiêu chuẩn cơ sở: TCCS 01:2019/HTXĐA) và Làng nghề dệt choàng Long Khánh A, huyện Hồng Ngự (số tiêu chuẩn cơ sở: TCCS 01:2019/HTXLK).

<sup>(7)</sup> Tổ chức 12 lớp tập huấn triển khai chính sách hỗ trợ phát triển ngành nghề nông thôn cho cán bộ, công chức huyện, thị xã, thành phố và các hộ, tổ chức (HTX, THT, doanh nghiệp) tham gia hoạt động ngành nghề nông thôn; Hội nghị phổ biến chính sách khuyến công; Hội nghị trao đổi kinh nghiệm trong thực hiện giải pháp sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả ngành chế biến thủy sản và ngành chế biến thực phẩm; Hội nghị tổng kết hoạt động Khuyến công và Tư vấn phát triển công nghiệp năm 2019, kế hoạch triển khai 2020; tổ chức 03 lớp tập huấn khởi nghiệp, nâng cao năng lực quản lý cho các cơ sở, HTX, doanh nghiệp.

<sup>(8)</sup> Hội chợ nông nghiệp và sản phẩm OCOP khu vực Đồng bằng sông Cửu Long tại tỉnh Bến Tre lần thứ nhất năm 2019; Hội chợ Công Thương khu vực phía Nam tại tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; Hội chợ Nông sản sạch tại Lâm Đồng; tham gia 06 đợt hội chợ, triển lãm ngoài Tỉnh (Hội chợ Triển lãm hàng công nghiệp nông thôn tiêu biểu tại Gia Lai; Hội chợ Triển lãm hàng công nghiệp nông thôn tiêu biểu năm 2019 tại Hà Nội; tham gia Hội chợ Công nghiệp - Thương mại và Du lịch Bạc Liêu năm 2019; Hội chợ triển lãm HORTEx và Diễn đàn xuất khẩu kết nối doanh nghiệp tại TP. Hồ Chí Minh; Hội chợ Triển lãm Nông nghiệp - thương mại khu vực Tây Nam Bộ tại Tiền Giang; Hội chợ triển lãm nông nghiệp - Thương mại các tỉnh phía Nam tại Bình Thuận).

xúc tiến thương mại, mở rộng thị trường; duy trì hoạt động và phát huy hiệu quả của phòng trưng bày, giới thiệu sản phẩm khởi nghiệp của hội viên, phụ nữ Đồng Tháp... có trên 95 lượt trưng bày, quảng bá sản phẩm tại sự kiện, lễ hội lớn, các lớp tập huấn do địa phương, đơn vị trong và ngoài tỉnh tổ chức, trong đó sản phẩm một số địa phương tham gia trưng bày tại Hội chợ xúc tiến thương mại do Tỉnh tổ chức.

### **3.7. Công nhận và thu hồi quyết định công nhận nghề truyền thống, làng nghề, làng nghề truyền thống**

Trong năm 2019, không có nghề truyền thống, làng nghề, làng nghề truyền thống đề nghị xét công nhận và thu hồi.

### **3.8. Thực hiện kế hoạch bảo tồn giá trị văn hóa làng nghề truyền thống, kết hợp làng nghề truyền thống với du lịch**

Tổ chức trưng bày sản phẩm, triển lãm hình ảnh, trình diễn thực hành nghề, không gian làng nghề truyền thống phục vụ du khách tham quan, trải nghiệm tại các điểm du lịch<sup>(9)</sup>. Hỗ trợ các làng nghề đưa sản phẩm vào các quầy bán hàng lưu niệm, đặc sản địa phương tại các khu, điểm du lịch trọng điểm của Tỉnh và các cửa hàng đặc sản Đồng Tháp; Biểu diễn tuyên truyền lưu động tại các huyện, thị xã, thành phố về giá trị di sản văn hóa phi vật thể nói chung, về bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa nghề, làng nghề truyền thống nói riêng.

Thành phố Sa Đéc đã phát triển làng nghề trồng hoa kiểng, làng nghề bột gắn với phát triển du lịch địa phương, đã đưa vào phục vụ khách du lịch, đây là điểm đến hấp dẫn, thu hút đông đảo du khách đến tham quan; UBND huyện Hồng Ngự đang hoàn chỉnh hồ sơ, thủ tục đề nghị công nhận làng nghề dệt chòang là di sản văn hóa phi vật thể cấp Quốc gia.

## **4. Đánh giá chung**

### **4.1. Những mặt được**

Dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo, giúp đỡ của các cấp, các ngành, các hoạt động sản xuất ngành nghề làng nghề truyền thống được khuyến khích phát triển mạnh mẽ. Công tác tuyên truyền, vận động được lồng ghép với nội dung các cuộc vận động, các phong trào thi đua yêu nước đã đáp ứng được nguyện vọng và nhu cầu

---

Tổ chức đoàn khảo sát thị trường, kết nối cung cầu cho các doanh nghiệp, HTX, cơ sở sản xuất tại hội nghị, hội chợ kết nối cung cầu giữa các tỉnh thành trong cả nước (tham gia Hội nghị kết nối, xúc tiến xuất nhập khẩu năm 2019 tại thành phố Lào Cai; tham gia Hội nghị kết nối cung - cầu hàng hóa giữa TP. Hồ Chí Minh và các tỉnh, thành năm 2019, tham gia Hội chợ Đặc sản vùng miền Việt Nam năm 2019 tại Hà Nội); tổ chức Hội nghị kết nối thị trường sản phẩm lúa gạo, thủ công mỹ nghệ và đặc sản giữa các doanh nghiệp, HTX, CSSX của tỉnh Đồng Tháp với tỉnh Trà Vinh; tổ chức phiên chợ “Tự hào hàng Việt - Nông nghiệp xanh - Khởi nghiệp”; tổ chức “Không gian trưng bày, giới thiệu sản phẩm nông nghiệp an toàn - trình diễn làng nghề thủ công tiêu biểu của tỉnh” năm 2019; tổ chức Hội chợ triển lãm nhịp cầu xúc tiến thương mại và đầu tư tỉnh Đồng Tháp năm 2019 “sản phẩm OCOP - phát huy giá trị bản địa; tổ chức tuần hàng đặc sản Đồng Tháp tại TP. Hồ Chí Minh năm 2019; Hoạt động kết nối cung cầu tại các chương trình “Vì sự phát triển nông nghiệp, nông dân, nông thôn” tại TP. Hồ Chí Minh; Chương trình ngày hội Tam Nông tại Hậu Giang; Chợ phiên Nông sản tại TP. Hồ Chí Minh); tổ chức Hội thảo Phát triển các sản phẩm OCOP, kết nối với hệ thống bán lẻ. Ngoài ra còn tạo điều kiện cho các HTX tham gia Hội chợ Xúc tiến Thương mại và Công nghệ tại TP. Hồ Chí Minh; Tổ chức cho 06 HTX đi nghiên cứu, khảo sát thị trường tiêu thụ sản phẩm, kết hợp với học tập kinh nghiệm tại các tỉnh Tây Bắc.

<sup>(9)</sup> Khu di tích Xẻo Quýt, Khu du lịch sinh thái Gáo Giồng, Khu du lịch Văn hóa Phương Nam và nhân dịp lễ giỗ lần thứ 89 cụ Phó bảng Nguyễn Sinh Sắc, Lễ Kỷ niệm 40 năm thành lập Bảo tàng, Lễ Tưởng niệm 02 vị anh hùng dân tộc Thiên hộ Võ Duy Dương và Đốc binh Nguyễn Tấn Kiêu và tại các lễ hội tiêu biểu ở địa phương.

chính đáng của người dân nên sớm đi vào cuộc sống của nhân dân với sự lan tỏa nhanh và phát triển bền vững. Làng nghề tồn tại và phát triển đã góp phần không nhỏ vào việc nâng cao đời sống của người dân, đặc biệt là nâng cao thu nhập cho người nông dân. Số lao động ngành nghề nói chung, ở trong các làng nghề nói riêng không ngừng tăng lên.

Triển khai tốt các chính sách khuyến khích phát triển trên các địa bàn, cung cấp thông tin thị trường tiêu thụ sản phẩm, trao đổi kinh nghiệm quản lý, sản xuất, cải tiến trang thiết bị, hướng dẫn đào tạo, bồi dưỡng dạy nghề và nghiệp vụ quản lý sản xuất kinh doanh cho doanh nghiệp, hộ sản xuất, hợp tác xã tại các làng nghề; tạo điều kiện cho lao động nông thôn tiếp cận, ứng dụng khoa học kỹ thuật vào thực tiễn; từng bước mang lại hiệu quả kinh tế, tạo nhiều cơ hội việc làm phù hợp để tăng thu nhập, cải thiện đời sống, góp phần vào công cuộc xóa đói giảm nghèo, xây dựng nông thôn mới và chuyển dịch cơ cấu lao động tại địa phương.

Các sản phẩm từ làng nghề, làng nghề truyền thống có ý nghĩa và tầm quan trọng trong việc giữ gìn nét riêng của mỗi địa phương, nâng cao nhận thức của người dân trong việc bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa của làng nghề, làng nghề truyền thống.

#### **4.2. Khó khăn, tồn tại**

Đối với các làng nghề truyền thống hiện nay hoạt động chủ yếu dựa trên “kinh nghiệm cha truyền con nối”, gây không ít khó khăn trong công tác tư vấn, tuyển sinh đào tạo nâng cao tay nghề cho lao động tại các làng nghề. Các cơ sở thuộc lĩnh vực ngành nghề nông thôn rất khó tiếp cận nguồn vốn từ các tổ chức tín dụng, thiếu vốn đầu tư, từ đó ảnh hưởng đến tốc độ phát triển của làng nghề.

Các chủ cơ sở ngành nghề nông thôn kinh doanh nhỏ lẻ, thiếu liên kết chặt chẽ với nhau; nhiều sản phẩm tiêu thụ theo mùa, thời vụ. Điều này gây khó khăn trong xây dựng thương hiệu, cải tiến mẫu mã; khả năng xúc tiến thương mại; sản phẩm tạo ra không mang lợi nhuận cao. Bên cạnh đó, niềm tin của người lao động về tương lai của ngành nghề truyền thống còn thấp.

Địa phương, các làng nghề, làng nghề truyền thống chưa chủ động trong việc đề xuất đặt hàng nội dung nghiên cứu, ứng dụng KHCN để góp phần nâng cao năng suất, chất lượng và giá trị sản phẩm của làng nghề.

Mặc dù, các hộ sản xuất đều đã đầu tư các công trình xử lý môi trường sơ bộ trước khi thải ra môi trường. Tuy nhiên, theo kết quả quan trắc môi trường hàng năm, kết quả phân tích của các đợt kiểm tra, thanh tra về môi trường, hầu hết cơ sở sản xuất, kinh doanh trong làng nghề không đạt các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về môi trường không khí xung quanh, nước thải, khí thải. Nguyên nhân là do các cơ sở này công nghệ sản xuất thủ công, lạc hậu chủ yếu sử dụng sức người, ít máy móc thiết bị và sử dụng những loại nguyên liệu có sẵn tại địa phương để sản xuất. Ngoài ra, các cơ sở sản xuất trong làng nghề ở quy mô nhỏ hộ gia đình nên chưa có điều kiện và kinh phí để lắp đặt hệ thống thiết bị xử lý môi trường đạt quy chuẩn, tiêu chuẩn hiện hành.

Một số làng nghề hiện nay không đạt tiêu chí về tỷ lệ hộ tham gia làng nghề theo quy định, ảnh hưởng đến việc công nhận làng nghề; mặc dù có rất

những nghề hoạt động lâu, có tiếng vang, mang lại thu nhập cao cho người dân nhưng vẫn không đủ điều kiện để được công nhận làng nghề (điển hình như: nghề làm nem, bì, chả lụa, bánh tráng tại huyện Lai Vung; nghề bánh đa huyện Tân Hồng; khô cá lóc huyện Tam Nông; đan lợp cua thị xã Hồng Ngự...).

## **II. KẾ HOẠCH THỰC HIỆN NĂM 2020**

### **1. Mục tiêu**

Bảo tồn, xây dựng và phát triển các nghề truyền thống, làng nghề, làng nghề truyền thống có tiềm năng lợi thế, tạo thành các sản phẩm đặc trưng vùng miền, sản phẩm bản sắc, có giá trị văn hoá lâu đời của Tỉnh, đồng thời tập trung phát triển sản phẩm đặc thù riêng của từng địa phương gắn với Chương trình Mỗi xã một sản phẩm; quản lý các làng nghề được công nhận; hình thành các sản phẩm tiêu biểu phục vụ phát triển du lịch gắn với các điều kiện bảo vệ môi trường.

### **2. Nội dung công việc và phân công thực hiện**

*(Chi tiết xem Phụ lục II đính kèm)*

Yêu cầu các sở, ban, ngành tỉnh, các đơn vị có liên quan và UBND huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện có hiệu quả kế hoạch./.

#### **Nơi nhận:**

- Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (b/c);
- TT/TU, TT/HĐND Tỉnh;
- CT và PCT/UBND Tỉnh;
- MTTQ và các tổ chức ct-xh Tỉnh;
- Các sở, ban, ngành Tỉnh;
- LĐVP/UBND Tỉnh;
- UBND huyện, tx, tp;
- Lưu VT, NC/KT (VA).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Thanh Hùng**